UBND TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 118/QĐ-CĐVHNT ngày 13/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk, gồm các nội dung: Ngành, nghề đào tạo; thời gian tuyển sinh; đối tượng tuyển sinh; hình thức tuyển sinh; chính sách ưu tiên tuyển sinh; ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào; lệ phí tuyển sinh; điều kiện thực hiện phương án tuyển sinh; kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết các khiếu nại, tố cáo; chế độ thông tin, báo cáo; khen thưởng, kỷ luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng đối với tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk.

2. Thí sinh đăng ký dự thi vào trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk chấp hành Quy chế này.

Chương II
QUY CHẾ TUYỂN SINH

Điều 3. Ngành, nghề đào tạo

1. Trình độ trung cấp đào tạo các ngành, nghề:

a) Thanh nhạc: Đào tạo 03 năm;

b) Organ: Đào tạo 03 năm;

c) Biểu diễn nhạc cụ phương Tây (Violon/ Classical Guitar/ Electric Guitar/ Bass/ Piano/ Trống jazz): Đào tạo 03 năm;

d) Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc: Đào tạo 03 năm;

đ) Điêu khắc: Đào tạo 03 năm;

e) Hội họa: Đào tạo 03 năm;

f) Đồ họa: Đào tạo 03 năm;

g) Thiết kế đồ họa: Đào tạo 03 năm;

h) Thiết kế nội thất: Đào tạo 03 năm;

l) Quản lý văn hóa: Đào tạo 03 năm.

2. Trình độ cao đẳng đào tạo các ngành, nghề:

a) Thanh nhạc: Đào tạo 03 năm;

b) Quản lý văn hóa: Đào tạo 03 năm.

Điều 4. Thời gian, đối tượng tuyển sinh

1. Thời gian tuyển sinh được thực hiện nhiều lần trong năm. Nhà trường thông báo về thời gian tuyển sinh cụ thể theo từng năm.

2. Đối tượng tuyển sinh:

a) Đối với trình độ trung cấp:

- Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở và tương đương trở lên.

- Học sinh đang theo học Lớp 9 (THCS) được dự thi Sơ tuyển năng khiếu.

b) Đối với trình độ cao đẳng:

- Người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

c) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; người nước ngoài, nếu có đủ điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển học trình độ trung cấp, cao đẳng:

- Bảo đảm các điều kiện được quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều này;

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (nếu dùng ngân sách nhà nước đi học) đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội được dự tuyển khi đã được thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đồng ý;

- Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học trung cấp, cao đẳng tại Trường: Hiệu trưởng trường căn cứ kết quả học tập ở trung học cơ sở, trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên của thí sinh (bảng điểm, văn bằng, chứng chỉ minh chứng) và kết quả kiểm tra kiến thức, tiếng Việt (nếu cần) theo quy định của trường để xem xét, quyết định tuyển thí sinh vào học.

Điều 5. Hình thức tuyển sinh

1. Xét tuyển đối với tuyển sinh ngành Quản lý văn hóa trình độ cao đẳng: Căn cứ điểm các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý lớp 12 và học bạ THPT để xét tuyển.

2. Thi tuyển năng khiếu đối với các ngành: Cao đẳng Thanh nhạc; Trung cấp Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc; Trung cấp Biểu diễn nhạc cụ

phương Tây; Trung cấp Organ; Trung cấp Thanh nhạc; Trung cấp Điêu khắc; Trung cấp Hội họa; Trung cấp Đồ họa; Trung cấp Thiết kế đồ họa; Trung cấp Thiết kế nội thất; Trung cấp Quản lý văn hóa.

a) Hình thức, nội dung thi tuyển năng khiếu đối với các ngành thuộc lĩnh vực Mỹ thuật (Điêu khắc, Hội họa, Đồ họa, Thiết kế đồ họa, Thiết kế nội thất): Thí sinh vẽ trang trí bằng bút chì màu một chủ đề tự chọn trên giấy A4, thời gian 60 phút.

b) Hình thức, nội dung thi tuyển năng khiếu đối với các ngành thuộc lĩnh vực Âm nhạc và Múa:

- Cao đẳng Thanh nhạc: Thí sinh biểu diễn (hát) 02 ca khúc Việt Nam hoặc nước ngoài và kiểm tra khả năng thẩm âm, tiết tấu;

- Trung cấp Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc: Thí sinh thực hiện một số động tác múa theo minh họa của giảng viên Múa; kiểm tra độ bật, độ mở, sức bật, hình thể;

- Trung cấp Biểu diễn nhạc cụ phương Tây: Thí sinh thử ngón trên đàn; trình bày 01 Gam và 01 tiểu phẩm trên đàn (Thí sinh lựa chọn một trong các nhạc cụ gồm Guitar, Violon, Piano để thực hiện bài thi);

- Trung cấp Organ: Thí sinh thử ngón trên đàn Organ; trình bày 01 Gam và 01 tiểu phẩm trên đàn Organ;

c) Hình thức, nội dung thi năng khiếu đối với ngành Quản lý văn hóa trình độ trung cấp:

- Thí sinh chọn thi năng khiếu Mỹ thuật: Thí sinh vẽ trang trí bằng bút chì màu một chủ đề tự chọn trên giấy A4, thời gian 60 phút;

- Thí sinh chọn thi năng khiếu Âm nhạc: Thí sinh biểu diễn (hát) một ca khúc Việt Nam hoặc thử ngón trên đàn Organ hoặc Guitar và trình bày một tiểu phẩm trên đàn.

3. Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh, Nhà trường tổ chức tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến.

Điều 6. Chính sách ưu tiên tuyển sinh

1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng.

a) Nhóm ưu tiên 1 (UT1) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành.

- Đối tượng 02: Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.

- Đối tượng 03:

+ Thương binh, bệnh binh, người có "Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh";

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

+ Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;

+ Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

- Đối tượng 04:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên";

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng lao động;

+ Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 05:

+ Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1;

Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.

- Đối tượng 06:

+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;

+ Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại khoản 3, Điều 36 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng;

+ Con của người có công giúp đỡ cách mạng.

- Đối tượng 07:

+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

+ Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh;

c) Những đối tượng ưu tiên khác đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành sẽ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định;

d) Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

2. Chính sách tuyển thẳng

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, Chiến sĩ thi đua toàn quốc: tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên được tuyển thẳng vào học trình độ cao đẳng; tốt nghiệp trung học cơ sở, tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương) được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp;

b) Người đã trúng tuyển vào các trường, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ mà chưa được nhận vào học ở một trường lớp chính quy dài hạn nào, được từ cấp trung đoàn trong quân đội hoặc Tổng đội thanh niên xung phong giới thiệu, nếu có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn về sức khỏe, có đầy đủ các giấy tờ hợp lệ thì được xem xét nhận vào học tại trường trước đây đã trúng tuyển. Nếu việc học tập bị gián đoạn từ 3 năm trở

lên và các đối tượng được tuyển thẳng có nguyện vọng, thì được xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị để ôn tập trước khi vào học chính thức;

c) Thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng học trình độ trung cấp và đoạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thí sinh đoạt giải khuyến khích trở lên trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, được tuyển thẳng vào cao đẳng theo đúng ngành, nghề hoặc gần ngành, nghề của môn mà thí sinh đã đoạt giải. Nếu thí sinh chưa tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc trung học cơ sở sẽ được bảo lưu sau khi tốt nghiệp;

d) Thí sinh năng khiếu nghệ thuật đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tốt nghiệp hệ trung cấp các trường năng khiếu nghệ thuật, đạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật quốc tế được tuyển thẳng vào học các ngành, nghề tương ứng trình độ cao đẳng và thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các cuộc thi nghệ thuật từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng vào học các ngành, nghề tương ứng trình độ trung cấp của các trường năng khiếu, nghệ thuật theo quy định của từng trường;

Những thí sinh đoạt giải các ngành năng khiếu nghệ thuật, thời gian được tính để hưởng ưu tiên là không quá 4 năm tính đến ngày dự thi hay xét tuyển vào trường.

đ) Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành, nghề đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học;

e) Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học tại trường: Hiệu trưởng các trường căn cứ kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và tiếng Việt theo quy định của trường để xem xét, quyết định cho vào học;

g) Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp trung học phổ thông tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định hiện hành; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ;

h) Người có bằng trung cấp loại giỏi trở lên và người có bằng trung cấp loại khá có ít nhất 02 năm làm việc theo ngành, nghề đã được đào tạo, đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư này sẽ được tuyển thẳng vào cùng ngành, nghề trình độ cao đẳng;

i) Người đạt một trong các giải nhất, nhì, ba tại các kỳ thi tay nghề quốc gia đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư này sẽ được tuyển thẳng vào trường để học ngành, nghề phù hợp với nghề đã đoạt giải ở trình độ cao đẳng;

k) Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông (hoặc tương đương) có hạnh kiểm xếp loại khá trở lên, thuộc một trong các đối tượng sau đây được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

+ Mồ côi cả cha lẫn mẹ.

3. Thí sinh không dùng quyền tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển vào học trình độ cao đẳng

a) Đối với thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, các kỳ thi tay nghề quốc gia, đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia và đã tốt nghiệp trung học phổ thông, hiệu trưởng nhà trường xem xét, quyết định cho vào học;

b) Thí sinh năng khiếu nghệ thuật đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tốt nghiệp hệ trung cấp các trường năng khiếu nghệ thuật, đoạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật chuyên nghiệp chính thức toàn quốc về ca, múa, nhạc được trường ưu tiên xét tuyển vào trình độ cao đẳng theo quy định của nhà trường;

Những thí sinh đoạt giải các ngành năng khiếu nghệ thuật thời gian được tính để hưởng ưu tiên là không quá 4 năm tính đến ngày thi tuyển sinh vào trường.

c) Hằng năm, thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng tuyển thẳng làm hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (đơn đăng ký xét tuyển thẳng, các tài liệu minh chứng được hưởng chính sách tuyển thẳng), nộp trực tiếp cho trường trong thời gian thu nhận hồ sơ của trường.

4. Thí sinh thuộc diện tuyển thẳng nhưng không sử dụng quyền được tuyển thẳng nếu dự tuyển theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển được ưu tiên cộng điểm theo quy định của trường vào tổng điểm các môn dự tuyển của thí sinh.

Hằng năm, thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng tuyển thẳng làm hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (đơn đăng ký xét tuyển thẳng, các tài liệu minh chứng được hưởng chính sách tuyển thẳng), nộp cho trường trong thời gian thu nhận hồ sơ theo quy định của nhà trường.

5. Chính sách ưu tiên theo khu vực

a) Thí sinh học liên tục và tốt nghiệp trung học tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu trong 3 năm học trung học phổ thông (hoặc trong thời gian học trung cấp) có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường thuộc các khu vực có mức ưu tiên khác nhau hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Quy định này áp dụng cho tất cả thí sinh, kể cả thí sinh đã tốt nghiệp từ trước năm thi tuyển sinh;

b) Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú:

- Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Học sinh các trường, lớp dự bị;

- Học sinh các lớp tạo nguồn được mở theo quyết định của các Bộ, cơ quan ngang Bộ hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Học sinh có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học trung học phổ thông hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành nếu học trung học phổ thông (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã có ít nhất một trong các xã thuộc diện nói trên;

- Quân nhân, công an nhân dân được cử đi dự thi, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ.

c) Các khu vực tuyển sinh được phân chia như sau:

- Khu vực 1 (KV1) gồm: Các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành tương ứng với thời gian học trung học phổ thông/trung học cơ sở hoặc trung cấp của thí sinh, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo và các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành;

- Khu vực 2 - nông thôn (KV2-NT) gồm: Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;

- Khu vực 2 (KV2) gồm: Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc trung ương (trừ các xã thuộc KV1).;

- Khu vực 3 (KV3) gồm: Các quận nội thành của thành phố trực thuộc trung ương. Thí sinh thuộc KV3 không thuộc diện hưởng ưu tiên khu vực.

6. Khung điểm ưu tiên theo đối tượng và khu vực tuyển sinh

Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là *0,25 (một phần tư điểm)* đối với thang điểm 10./.

Điều 7. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

1. Điểm ngưỡng đầu vào áp dụng với các ngành thi tuyển năng khiếu (trừ ngành Quản lý văn hóa): Điểm thi năng khiếu đạt tối thiểu là 6 (sáu) điểm.

2. Điểm ngưỡng đầu vào áp dụng với ngành Quản lý văn hóa trình độ trung cấp: Điểm thi năng khiếu đạt tối thiểu là 5 (năm) điểm.

Điều 8. Tổ chức sơ tuyển năng khiếu

1. Hàng năm, Nhà trường lập kế hoạch, chọn địa điểm, cử cán bộ có chuyên môn phù hợp để chấm điểm sơ tuyển năng khiếu làm cơ sở xét tuyển.

2. Thí sinh dự sơ tuyển năng khiếu được đăng ký tại địa điểm tổ chức sơ tuyển ngay trước giờ sơ tuyển, dự sơ tuyển và nộp lệ phí dự sơ tuyển theo quy định.

3. Kế hoạch sơ tuyển năng khiếu hàng năm được công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

4. Ưu tiên lựa chọn các địa điểm sơ tuyển năng khiếu ngoài trường là các trường THCS tại các xã, thôn, buôn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn.

Điều 9. Lệ phí tuyển sinh

1. Lệ phí tuyển sinh gồm:

a) Lệ phí thi tuyển năng khiếu: 300.000 đồng/1 thí sinh;

b) Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng/1 thí sinh;

c) Không thu lệ phí sơ tuyển năng khiếu.

2. Khi có quy định mới của Nhà nước về lệ phí tuyển sinh thì thực hiện thu lệ phí tuyển sinh theo quy định mới của Nhà nước.

Điều 10. Điều kiện thực hiện phương án tuyển sinh kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh

1. Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất và tài chính: Đủ số lượng phòng thi, diện tích sử dụng so với số lượng thí sinh đăng ký dự thi thực tế; đủ trang thiết bị, nhạc cụ: đàn Piano, Violon, Guitar, giá vẽ, bảng vẽ, bút chì màu, giấy vẽ. Nguồn tài chính thực hiện nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp kết hợp đánh giá sơ tuyển năng khiếu.

2. Về đội ngũ nhà giáo: Có đầy đủ số lượng nhà giáo, đảm bảo đúng trình độ chuyên môn.

Điều 11. Kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh

1. Kế hoạch tuyển sinh: Được ban hành vào Tháng 2 hàng năm.

2. Thông báo tuyển sinh: Được ban hành vào Tháng 2 hàng năm và được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường và các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 12. Hội đồng tuyển sinh

1. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh thực hiện theo Điều 6 Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

2. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh thực hiện theo Điều 7 Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh.

3. Không thành lập Ban đề thi và tổ chức ra đề đối với thi năng khiếu. Tiêu chí đánh giá năng khiếu được công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường và trong thông báo tuyển sinh.

Điều 13. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết các khiếu nại, tố cáo

1. Trước các kỳ tuyển sinh hàng năm, Hiệu trưởng nhà trường quyết định thành lập Ban Thanh tra, giám sát tuyển sinh.

2. Ban Thanh tra, giám sát tuyển sinh có nhiệm vụ giám sát toàn bộ hoạt động tuyển sinh của Hội đồng tuyển sinh, bảo đảm chấp hành đúng quy chế tuyển sinh của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của Nhà trường; tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo về kỳ thi tuyển sinh (trước, trong và sau kỳ tuyển sinh); tham mưu, đề xuất trình Hiệu trưởng phương án giải quyết, xử lý các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

Nhà trường thực hiện báo cáo kết quả tuyển sinh trên phần mềm Quản lý số liệu tuyển sinh, tốt nghiệp có địa chỉ tại: http://qltuyensinh.gdnn.gov.vn, đồng thời gửi báo cáo đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo mẫu kèm theo Phụ lục 03 tại Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng.

Điều 15. Khen thưởng, kỷ luật

1. Khen thưởng

a) Cán bộ, viên chức có nhiều đóng góp, tích cực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển sinh được giao, tùy theo thành tích cụ thể, được Hiệu trưởng nhà trường khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

b) Những thí sinh đạt thành tích cao (thủ khoa) trong kỳ tuyển sinh hàng năm được Hiệu trưởng tặng Giấy khen.

c) Quỹ khen thưởng trích trong lệ phí tuyển sinh.

2. Kỷ luật

Người tham gia công tác tuyển sinh có hành vi vi phạm quy chế (bị phát hiện trong khi làm nhiệm vụ hoặc sau kỳ thi tuyển sinh), nếu có đủ chứng cứ, tùy theo mức độ, sẽ bị nhà trường xử lý kỷ luật theo quy định tại Luật Viên chức và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Xử lý thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế

Thí sinh bị phát hiện nhờ người khác thi hộ môn năng khiếu Âm nhạc, Múa hoặc làm bài thi hộ môn năng khiếu Mỹ thuật thị bị Hiệu trưởng nhà trường ra

quyết định xử lý kỷ luật: Hủy bỏ kết quả thi và tước quyền vào học.

Điều 16. Trách nhiệm của thí sinh trong kỳ tuyển sinh

1. Khai chính xác thông tin, nộp đủ hồ sơ và lệ phí tuyển sinh về trường trong thời gian quy định của trường, đồng thời có mặt đúng thời gian quy định tại trường đăng ký dự tuyển khi có yêu cầu.

2. Thí sinh dự tuyển theo hình thức thi tuyển năng khiếu, ngoài việc thực hiện các nội dung về trách nhiệm của thí sinh trong kỳ tuyển sinh được quy định tại Quy chế này còn phải thực hiện các nội dung về trách nhiệm của thí sinh được trường tổ chức thi tuyển năng khiếu quy định.

3. Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển với hồ sơ gốc.

4. Có trách nhiệm phát hiện, tố giác những hiện tượng vi phạm quy chế tuyển sinh để đăng ký dự tuyển xử lý kịp thời.

Điều 17. Tổ chức phúc tra

1. Thời hạn phúc tra

a) Hội đồng tuyển sinh trường nhận đơn đăng ký phúc tra về kết quả xét tuyển của thí sinh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả xét tuyển và trúng tuyển. Hội đồng tuyển sinh trường phải trả lời thí sinh chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày nhận đơn;

b) Thí sinh có đơn khiếu nại về điểm thi, nộp phí theo quy định của trường. Nếu sau khi phúc khảo phát hiện sai sót trong quá trình chấm thi thì Hội đồng tuyển sinh hoàn trả khoản phí này cho thí sinh.

2. Tổ chức phúc tra

a) Việc tổ chức phúc tra tiến hành dưới sự điều hành trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh. Các thành viên đã tham gia quá trình nhập điểm và kiểm dò ở các lần trước không thuộc thành phần tham gia phúc tra; thời gian, vị trí làm việc do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quy định;

b) Trước khi tiến hành phúc tra, Ban thư ký (gồm ít nhất 02 người) tiến hành các việc sau đây:

- Kiểm tra sơ bộ tình trạng hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh, nếu phát hiện có hiện tượng bất thường trong hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh thì lập biên bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường;

- Lập biên bản bàn giao cho Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh các hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh đăng ký phúc tra.

c) Khi tiến hành phúc tra, nhóm phúc tra (gồm ít nhất 02 người) tiến hành các việc sau đây:

- Kiểm tra tình trạng hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh;

- Đối chiếu kết quả xét tuyển, thi tuyển do trường thông báo tới thí sinh đăng ký phúc tra với hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh;

- Báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh sau khi tiến hành đối chiếu kết quả xét tuyển, thi tuyển của các thí sinh đăng ký phúc tra.

d) Xử lý kết quả phúc tra:

- Nếu kết quả xét tuyển, thi tuyển sau khi đã phúc tra giống với dữ liệu trong hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh thì giao kết quả cho Trưởng Ban phúc tra ký xác nhận kết quả chính thức;

- Nếu kết quả xét tuyển, thi tuyển sau khi đã phúc tra có sự chênh lệch với dữ liệu trong hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh thì rút hồ sơ đăng ký dự tuyển giao cho Trưởng Ban phúc tra xem xét và điều chỉnh đúng với hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh, lập biên bản và lưu hồ sơ tuyển sinh;

- Trong trường hợp phúc tra kết quả xét tuyển, thi tuyển mà thí sinh chuyển từ diện không trúng tuyển thành trúng tuyển (và ngược lại), Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh tiến hành xác định nguyên nhân sai sót, nếu thấy có biểu hiện và bằng chứng vi phạm thì xử lý theo quy định tại Quy chế này.

đ) Kết luận phúc tra

- Kết quả phúc tra đã được Trưởng Ban phúc tra ký xác nhận là kết quả chính thức;

- Kết quả được điều chỉnh do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định và thông báo đối với thí sinh đăng ký phúc tra.

Chương III
NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 18. Hồ sơ và thủ tục đăng ký dự tuyển vào trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Đính kèm theo Quy chế này);

b) Bản sao có chứng thực Bằng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chúng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (bản gốc) đối với thí sinh dự tuyển vào trình độ trung cấp; bản sao có chứng thực Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời (bản gốc) đối với thí sinh dự tuyển vào trình độ cao đẳng;

Thí sinh đăng ký dự tuyển ngành Quản lý văn hóa trình độ cao đẳng, ngoài các giấy tờ nêu trên còn phải nộp kết quả điểm môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý lớp 12 và Học bạ THPT.

2. Các hình thức đăng ký dự tuyển

a) Đăng ký trực tiếp trên Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp

và nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoặc tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội của địa phương hoặc trực tiếp tại trường đăng ký dự tuyển;

b) Đăng ký trực tuyến (online) trên trang thông tin điện tử về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có địa chỉ tại: http://tuyensinh.gdnn.gov.vn hoặc trên trang thông tin điện tử của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội của địa phương hoặc trên các trang thông tin điện tử của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk http://vhntdaklak.edu.vn;

c) Đăng ký trực tuyến (online) qua Ứng dụng "Chọn nghề" được cài đặt trên các thiết bị di động (điện thoại thông minh, máy tính bảng).

3. Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

a) Phiếu đăng ký dự tuyển vào Trường: Nộp trực tiếp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này hoặc đăng ký trực tuyến theo quy định tại điểm b và c khoản 2 Điều này;

b) Bản sao có chứng thực các loại giấy tờ cần thiết khác theo yêu cầu của từng Trường tại điểm b khoản 1 Điều này: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk.

Điều 19. Xử lý thông tin phản ánh vi phạm quy chế tuyển sinh

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh

a) Hiệu trưởng;

b) Ban thanh tra, giám sát kỳ thi tuyển sinh do Hiệu trưởng thành lập.

2. Các bằng chứng vi phạm quy chế tuyển sinh sau khi đã được xác minh về tính xác thực là cơ sở để xử lý đối tượng vi phạm.

3. Cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh

a) Mọi người dân, kể cả thí sinh và những người tham gia công tác tuyển sinh, nếu phát hiện những hành vi vi phạm quy chế tuyển sinh cần cung cấp thông tin cho nơi tiếp nhận quy định tại khoản 1 Điều này để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật về tố cáo;

b) Người cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và bằng chứng đã cung cấp, không được lợi dụng việc làm đó để gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác tuyển sinh.

4. Đối với tổ chức, cá nhân tiếp nhận thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh

a) Tổ chức việc tiếp nhận thông tin, bằng chứng theo quy định; bảo vệ nguyên trạng bằng chứng; xác minh tính xác thực của thông tin và bằng chứng;

b) Triển khai kịp thời các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, vi phạm quy chế

tuyển sinh theo thông tin đã được cung cấp;

c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm quy chế tuyển sinh;

d) Bảo mật thông tin và danh tính người cung cấp thông tin.

Điều 20. Chế độ lưu trữ

Các tài liệu liên quan đến kỳ tuyển sinh; kết quả, hồ sơ tuyển sinh được bảo quản, lưu trữ, hủy tài liệu hết giá trị theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Chương IV
TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 21. Trách nhiệm của Phòng Đào tạo và Nghiên cứu khoa học

1. Tham mưu cho Hiệu trưởng ban hành kế hoạch tuyển sinh và thông báo tuyển sinh hàng năm.

2. Tham mưu cho Hiệu trưởng thành lập Hội đồng tuyển sinh; làm Trưởng Ban thư ký Hội đồng; đề xuất Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh thành lập các Ban giúp việc cho Hội đồng.

3. Tham mưu cho Hiệu trưởng về xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm theo quy định tại Chương III Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH; thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác tuyển sinh theo quy định.

Điều 22. Trách nhiệm của Ban Thanh tra giáo dục

Tham mưu, đề xuất nhân sự trình Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban thanh tra, giám sát kỳ thi tuyển sinh hàng năm; tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến quy chế tuyển sinh, trình đề xuất Hiệu trưởng phương án giải quyết, xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Trách nhiệm của Phòng Tổ chức và Công tác học sinh, sinh viên

Thực hiện tiếp nhận hồ sơ thí sinh trúng tuyển nhập học theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH.

Điều 24. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời với Hiệu trưởng để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục 02

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Năm: .....

I Thông tin cá nhân

1 Họ và tên*:……..

2 Ngày tháng năm sinh*:……

3 Giới tính:…… Nam □ Nữ □

4 Trình độ văn hóa*:…… THCS □ THPT □

5 Email:……...

6 Điện thoại liên hệ*:……..

7 Địa chỉ liên hệ*: …….

……

8 Đối tượng ưu tiên (nếu có):…….

II Thông tin đăng ký học

9 Tên trường*: **Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk** Mã số: **CDD4003**

10 Tên ngành/nghề học*:

- Ngành/nghề 1:…… Mã ngành/nghề:……..…..
  Trình độ đào tạo:…….. Trung cấp □ Cao đẳng □
- Ngành/nghề 1:…… Mã ngành/nghề:……..…..
  Trình độ đào tạo:……..…… Trung cấp □ Cao đẳng □
- Ngành/nghề 1:…… Mã ngành/nghề:……..…..
  Trình độ đào tạo:……. Trung cấp □ Cao đẳng □

……, ngày …. tháng …. năm …..

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

HƯỚNG DẪN
Ghi Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp

Thí sinh ghi đầy đủ các nội dung từ mục 1 đến mục 10 (nội dung có ký tự (*) là phần bắt buộc phải có) và lưu ý một số nội dung sau:

1. **Mục 1, 2**: Ghi đầy đủ họ tên, ngày tháng năm sinh theo học bạ (hoặc theo Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu nếu có);

2. **Mục 4**: Nếu đã tốt nghiệp THCS, THPT thì đánh dấu vào ô thích hợp. Nếu đang học thì ghi rõ lớp đang học (Ví dụ: Đang học lớp 12; đang học lớp 9).

3. **Mục 6**: Ghi số điện thoại của người nhận giấy báo và số điện thoại của thí sinh (nếu có), số điện thoại của thí sinh ghi sau số điện thoại của người nhận giấy báo;

4. **Mục 7**: Ghi rõ tên người nhận và địa chỉ của người nhận giấy báo. Địa chỉ phải đầy đủ: Số nhà, đường, phố, thôn (bản), xã (phường), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

5. **Mục 9:** Thí sinh ghi chính xác tên trường muốn học kèm theo Mã số trường. Mỗi Phiếu đăng ký dự tuyển chỉ đăng ký ở một trường cụ thể.

6. **Mục 10:**

* Thí sinh tìm hiểu về ngành nghề đào tạo, trường đào tạo trước khi đăng ký. Có 3 cách cơ bản để tìm hiểu về những thông tin trên như sau:

(1) Tham khảo sách "Những điều cần biết về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp" được phát hành hàng năm trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Địa chỉ: http://gdnn.gov.vn);

(2) Truy cập website: http://tuyensinh.gdnn.gov.vn/, tìm kiếm theo từng tỉnh để biết về các trường và các nghề đào tạo của trường;

(3) Cài đặt ứng dụng ***"Chọn nghề"*** trên thiết bị di động (máy tính bảng, điện thoại Smartphone,...) để tìm hiểu về ngành nghề, về trường học.

Trường hợp không biết chính xác mã nghề có thể bỏ trống.

(4) Mã ngành/nghề đang đào tạo tại Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk:

TT	Tên ngành/nghề, trình độ đào tạo	Mã ngành/nghề
1	Cao đẳng Thanh nhạc	**6210225**
2	Cao đẳng Quản lý văn hóa	**6340436**
3	Trung cấp Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc	**5210207**
4	Trung cấp Biểu diễn nhạc cụ phương Tây	**5210217**
5	Trung cấp Organ	**5210224**
6	Trung cấp Thanh nhạc	**5210225**

7	Trung cấp Quản lý văn hóa	**5340436**
8	Trung cấp Điêu khắc	**5210102**
9	Trung cấp Hội họa	**5210103**
10	Trung cấp Đồ họa	**5210104**
11	Trung cấp Thiết kế đồ họa	**5210402**
12	Trung cấp Thiết kế nội thất	**5210403**

Theo cách (2) và (3), thí sinh có thể đăng ký tuyển sinh trực tuyến và có thể đăng ký từ 1 đến 3 nguyện vọng (3 ngành nghề).

* Về trình độ đào tạo: Đánh dấu (x) vào ô phù hợp:

- Trình độ trung cấp: Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS và tương đương trở lên;

- Trình độ cao đẳng: Đối tượng tuyển sinh:

(1) Học sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

(2) Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật về giáo dục.